

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 07/6/2021
(V/v Tranh chấp xin ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hải Đăng

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Đỗ Kim Phụng

2/. Ông Nguyễn Minh Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HN ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc “tranh chấp xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Bị đơn: Anh Trần Minh Gi, sinh năm 1980

Địa chỉ: Địa chỉ: ấp MĐ, xã LĐĐA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị Ng có đơn xin vắng mặt, anh Gi vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 19/02/2021 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Trần Minh Gi cưới nhau vào khoảng năm 2008, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Anh chị có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LĐĐA vào ngày 23/12/2009 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Ng xác định: thời gian đầu chung sống với nhau thì vợ chồng anh chị sống hạnh phúc, nhưng sau đó vài năm thì vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng và không còn hạnh phúc. Lý do chính là chồng chị thường xuyên ăn nhậu, khi say thì lại dùng những từ ngữ thô tục và hành hạ đánh đập chị. Vợ chồng anh chị đã ly thân khoảng hơn 01 năm qua. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng cũng không thể hàn gắn lại được nên chị Ng yêu cầu xin được ly hôn với chồng chị là anh Trần Minh Gi.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh chị có hai người con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Trần Như A, sinh ngày 19/8/2014. Hiện cả hai con đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cả hai người con. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con vợ chồng anh chị thống nhất không yêu cầu.

Về tài sản chung: chị Ng xác định vợ chồng anh chị tự thỏa thuận. Khi ly hôn chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ: vợ chồng anh chị không có thiếu nợ ai. Khi ly hôn chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Trần Minh Gi: Mặc dù anh Gi đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Gi vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Gi theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Trần Minh Gi chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: giữa chị Ng và anh Gi kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, hiện tại cuộc sống vợ chồng của chị Ng và anh Gi nếu tiếp tục kéo dài thì cũng không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Ng được ly hôn với anh Gi là phù hợp với quy định của pháp luật;

Về con chung: Từ lúc chị Ng và anh Gi ly thân với nhau thì cả hai người con là Trần Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Trần Như A, sinh ngày 19/8/2014 là do chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Chị Ng vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này, đồng thời nguyện vọng của người con tên Trần Gia Huy cũng muốn được sống cùng với chị Ng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao cả hai người là Trần Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Trần Như A, sinh ngày 19/8/2014 cho chị Ng được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Anh Gi có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Khi ly hôn chị Ng và anh Gi không đặt ra yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí thì chị Ng phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Ng có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Gi. Anh Gi có địa chỉ cư trú tại huyện Đông Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị Ng có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Ng.

Anh Gi đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Gi vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Gi.

[2] Về nội dung vụ án: giữa chị Ng và anh Gi kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã LDDA cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 23/12/2009 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Ng đối với anh Gi thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị Ng và anh Gi lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Anh chị cũng đã ly thân khoảng hơn 01 năm qua. Trong thời gian qua cả hai anh chị đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện anh chị muốn hàn gắn lại với nhau, anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Như vậy chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của chị Ng và anh Gi là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng đối với anh Gi là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Từ lúc chị Ng và anh Gi ly thân với nhau thì cả hai người con là Trần Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Trần Như A, sinh ngày 19/8/2014 là do chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Chị Ng vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này, đồng thời nguyện vọng của người con tên Trần Gia H là muốn được sống cùng với chị Ng. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giao cả hai người là Trần Gia Huy, sinh ngày 19/12/2009 và Trần Như A, sinh ngày 19/8/2014 cho chị Ng được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Về mức cấp dưỡng nuôi con do chị Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Anh Gi có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị Ng và anh Gi không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ng; Xử cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với anh Trần Minh Gi.

2/. Về nuôi con chung: Giao 02 người con tên Trần Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Trần Như A, sinh ngày 19/8/2014 cho chị Nguyễn Thị Ng được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Anh Trần Minh Gi có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về mức cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Minh Gi.

3/. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình: chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 00011642 ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Nguyễn Thị Ng và anh Trần Minh Gi biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL
- VKSND huyện Đông Hải
- THA huyện Đông Hải
- UBND xã LĐĐA
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Lưu Hải Đăng